

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HS-ST
Ngày 27 - 12 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Văn Ngân

Bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T

Sinh ngày 23 tháng 4 năm 1991, tại huyện N, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T sinh năm 1964, con bà Nguyễn Thị H sinh năm 1972; Mẹ kế: Đoàn Thị H sinh năm 1975; Vợ: Nông Thị H sinh năm 1993; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/8/2019 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hà Minh H, sinh năm 1983, trú tại số nhà 041, Nguyễn Viết Xuân, tổ 25A, phường P, thành phố, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/8/2019, Nguyễn Văn T có nghe Nguyễn Duy C là bạn thân nói về việc bị người nhà anh Hà Minh H đánh tại biên giới phía Trung Quốc nên T thấy bức tức đã nảy sinh ý định cảnh cáo anh Hà Minh H. Đến ngày 15/8/2019, sau khi tìm hiểu cách chế tạo quả nổ trên mạng Internet, T đã đi bằng đường đò sang chợ Hà Khẩu, Vân Nam, Trung Quốc mua khoảng 50 gam thuốc nổ màu đen xám, dạng bột mịn, 01 quả pháo nhỏ, 01 đoạn dây cháy chậm sau đó đem về thành phố Lào Cai và đi đến cửa hàng bán đồ điện nước trên đường Nhạc Sơn, phường Duyên Hải mua một đoạn ống nhựa phi 40 dài khoảng 15cm, một lọ keo gắn ống rồi đem số đồ vật trên lên khu vực khu công nghiệp Kim Thành, thành phố Lào Cai chế tạo thành một quả nổ, bên trong ống nhựa được nhồi đầy thuốc nổ rồi đem về cất giấu tại khu vực vỉa hè đường Lương Khánh Thiện, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai để chờ cơ hội đi gây nổ nhà anh H.

Khoảng 00 giờ ngày 17/8/2019, T mượn xe máy của chị Bùi Thúy Nh một mình đi sang nhà anh H ở số nhà 041, Nguyễn Viết Xuân, tổ 25A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai để thăm dò. Quan sát thấy nhà anh H khóa cửa ngoài, soi đèn vào trong phòng khách thấy không có người, T quay về nhà số 235 Lương Khánh Thiện trả xe máy. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 18/8/2019, T tiếp tục mượn của chị Nhẫn chiếc xe máy trên để đi sang nhà anh H gây nổ với mục đích cảnh cáo anh H. T quay lại số nhà 244, đường Lương Khánh Thiện, vào trong nhà lấy một túi bóng bên trong có chiếc áo chống nắng màu nâu có khóa kéo chùm đầu và chiếc mũ lưỡi trai màu xanh đã chuẩn bị sẵn, rồi đi ra gốc cây ở vỉa hè phía trước cửa nhà lấy một quả nổ tự chế đã đem về cất giấu lúc tối ngày 16/8/2019 rồi cài vào phía trước bụng, điều khiển xe máy đi xuống khu vực trước cửa số nhà 177, đường Phan Chu Trinh, phường C, thành phố L thì dừng lại lấy chiếc áo chống nắng ra mặc và đội chiếc mũ lưỡi trai. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực ngã ba giao giữa đường Ngô Văn Sở với đường Nguyễn Viết Xuân thì dừng lại, dựng chân chống phụ, vặn đề nổ máy xe, bị cáo xuống xe, tay trái lấy trong người quả nổ và cầm trên tay trái, tay phải cầm bật lửa lấy trong túi quần rồi đi bộ đến vị trí trước cửa nhà anh H ngồi xổm xuống, dùng tay phải bật lửa châm ngòi quả nổ, bật khoảng 03, 04 nhát thì lên lửa, T châm ngòi nổ thấy cháy phát sáng, liền vứt quả nổ ở phía giữa cánh cửa xếp và cánh cửa thủy lực rồi đứng dậy chạy nhanh ra vị trí xe máy. Đúng lúc T chạy tới vị trí xe thì nghe thấy tiếng nổ lớn, T ngồi lên xe điều khiển đi ra khu vực đường bờ kè D1, phường P, khi tới khu vực đối diện số nhà 050, 051, đường D1, thì T điều khiển xe lên vỉa hè rồi dừng lại,

xuống xe cưỡi áo chống nắng và chiếc mũ lưỡi trai vứt xuống chân bờ kè sông Hồng, sau đó tiếp tục lên xe máy điều khiển về số nhà 235 đường Lương Khánh Thiện, trả xe máy sau đó đi về số nhà 244, đường Lương Khánh Thiện, phường D nghỉ qua đêm. Đến ngày 19/8/2019 T bị bắt giữ.

Khi xảy ra sự việc trong nhà anh Hà Minh H có 04 người đang nằm ngủ tại phòng ngủ có vách ngăn cách 06 mét giáp phòng khách gồm: Bà Hoàng Thị Y là mẹ đẻ của anh Hà Minh H; Bà Nguyễn Thị M là người giúp việc và 02 con gái của anh H. Tuy nhiên, không có ai bị thương tích. Những người này đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản Kết luận số 4985/C09-P2 ngày 18/9/2019 của Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an kết luận: trong các mẫu vật gửi giám định đều có tìm thấy dấu vết của TNT (Trinitrotoluen) và NH_4NO_3 (Amoninitrat), đây là thành phần chính của thuốc nổ công nghiệp Amônít thường được dùng trong phá đá, mở đường, khai khoáng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 20/8/2019 và số 78 ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: Đồ cửa và 04 thanh nan cửa tiếp giáp với đồ cửa của cánh cửa bên phải, đồ cửa và 04 thanh nan cửa tiếp giáp với đồ cửa của cánh cửa bên trái, 02 (hai) cánh cửa có kích thước (2,62x2,55)m và 01 tấm kính cố định bên trái kích thước (3,03x0,77)m, 02 (hai) ổ khóa sàn của 02 cánh cửa thủy lực, 01 (một) bản lề sàn cửa thủy lực nhãn hiệu VPP, bộ rèm cửa có hoa văn màu nâu trắng loại vải chống nắng pha nhung có in hoa kim tuyến kích thước (3,13x4,16)m, chiếc bàn trà xung quanh mặt bằng gỗ sồi bên trong làm bằng tre ghép kích thước (74x45x06)cm, mặt bàn bằng đá màu xanh có kích thước (1,42x0,82x0,04)m, mặt kính của ngăn kéo bàn bằng gỗ kích thước (60x16)cm, bọc lại nỉ của 03 tấm đệm ghế, 01 chiếc camera an ninh nhãn hiệu DH-HAC-HDW1000MP-S3 màu trắng, 04 chiếc bóng đèn trần công suất 7W có tổng giá trị 26.940.500 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo và có tác động đến chị Nông Thị H là vợ bị cáo để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Ngày 20/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã triệu tập anh H đến trụ sở Viện kiểm sát để nhận toàn bộ số tiền bồi thường của chị Hiền nhưng anh H vắng mặt không có lý do.

Cáo trạng số 122/CT-VKSTPLC ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố đối với Nguyễn Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số đồ vật, tài sản không có giá trị. Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X để đảm bảo công tác thi hành án. Trả lại các giấy tờ tùy thân và 01 sổ tạm trú cho bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai nhận do bức tức vì nghe Nguyễn Duy C là bạn thân kể lại việc bị người nhà anh Hà Minh H đánh nên bị cáo đã mua 50 gam thuốc nổ sau đó tự chế thành quả nổ đem đến nhà anh H gây nổ nhằm hủy hoại tài sản của anh H để dẫn mặt, cảnh cáo anh H. Trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tác động tích cực đến gia đình để bồi thường cho anh H, tuy nhiên anh H đều cố tình tránh mặt không nhận tiền. Khi được tin bị cáo bị xét xử ngày hôm nay, vợ bị cáo cũng đã có mặt và mang theo tiền để bồi thường toàn bộ cho bị hại, nhưng do anh H không đến phiên tòa nên gia đình sẽ tự nguyện nộp lại cho cơ quan Thi hành án khi có yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện nội dung anh Hà Minh H trình bày: Anh H không hề có mâu thuẫn gì đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo đã gây hoang mang lo sợ cho các thành viên trong gia đình, làm thiệt hại về tài sản của anh. Do vậy anh H đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 26.940.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp. Tại phiên tòa, anh Hà Minh H là người bị hại vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy việc vắng mặt của anh H không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục giải quyết vụ án.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với Kết luận giám định của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 18/8/2019, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ có thành phần chính của thuốc nổ công nghiệp Amônít đem đến nhà anh Hà Minh H gây nổ, hủy hoại một số tài sản của anh H trị giá 26.940.500 đồng. Hành vi trên đã có đủ dấu hiệu để kết luận bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo không có mâu thuẫn trực tiếp với anh Hà Minh H và cũng không có ý định dùng chất nổ tự tạo để gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng cho các thành viên trong nhà anh H, do vậy trước khi đặt quả nổ bị cáo đã quan sát, thăm dò. Khi phát hiện anh H đi vắng vì khóa cửa ngoài và trong phòng khách không có ai bị cáo mới thực hiện. Nguyên nhân bị cáo phạm tội là do nghe bạn thân kể lại bị người nhà anh H đánh, bị cáo rất bức tức đã lên mạng Internet tìm hiểu cách chế tạo chất gây nổ, sau đó chuẩn bị công cụ để gây nổ nhằm cảnh cáo, dằn mặt anh H. Hành vi chế tạo ra quả nổ của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ” theo quy định tại Điều 305 Bộ luật hình sự.

Hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong khu vực dân cư, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động tích cực đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Tuy nhiên do anh H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình

không nhận. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra Hội đồng xét xử thấy rằng cần có một mức án thỏa đáng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Minh H đề nghị bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tài sản bị thiệt hại theo Kết luận định giá là 26.940.500 đồng. Xét thấy là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 số đồ vật, tài sản liên quan đến việc phạm tội thu giữ trong vụ án không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với một số tài sản, giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động để đảm bảo thi hành án

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Hà Minh H 26.940.500 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông bên trong có:

+ Một số mảnh vải màu nâu ghi thu là bộ phận của rèm cửa bị rách, chỗ bị rách bị bám muội đen, cháy sun một phần.

+ 02 thanh song bên trong và bên ngoài của cửa xếp bằng kim loại chiều dài 43 cm, chiều rộng 2,2 cm, dày 1,3 cm được kết nối với nhau bằng 04 ốc vít, một đầu của thanh kim loại bị cong vênh có bám khối muội đen, ghi thu bên ngoài của cửa xếp.

+ Các mảnh kim loại có kích thước khác nhau, bị cong vênh biến dạng bám muội đen, ghi thu của chiếc khóa sàn cửa kính thủ lực.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi niêm phong có mã số PS1A 062856, bên trong có:

+ 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh, trên mũ có chữ “LS”.

+ 01 chiếc áo sơ mi dài tay, dạng áo chống nắng kẻ caro màu nâu sẫm có khóa kéo, mũ liền chùm đầu.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc quần soóc nam, màu bạc trắng, chất liệu vải bò, nhãn hiệu DONCE & GABBANA, 01 quần soóc ngắn, màu đen, chất liệu vải bò, nhãn hiệu COOLTEMPO, 01 chiếc áo phông cộc tay, màu trắng nhãn hiệu DONCE & GABBANA.

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONEX, 64GB, màu trắng, bên trong có 01 sim điện thoại Viettel để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn T, 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh số H1253802 mang tên Nguyễn Văn T, 01 sổ tạm trú số 380048243 mang tên Nguyễn Văn T.

Xác nhận các vật chứng trên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2019.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.347.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 1.547.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSNDTP;
- Đội CSHTTP
- Bộ phận QLHS
- Bị cáo; Bị hại
- Chi cục THADSTP;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Thịnh